

Số: /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 10 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết thi hành Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn**

Thực hiện Công văn số 2411/SNV-XDCQ&CTTN ngày 20/9/2021 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn tổng kết lệnh Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 trên địa bàn huyện như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Huyện Triệu Sơn có 34 đơn vị hành chính cấp xã, gồm: 32 xã và 02 thị trấn, với diện tích tự nhiên 292,2km<sup>2</sup>, dân số hơn 20 vạn người, gồm 3 dân tộc: Kinh, Mường, Thái; là huyện có nhiều lợi thế về mặt địa lý, điều kiện tự nhiên ưu đãi để thúc đẩy phát triển kinh tế, bên cạnh đó được sự quan tâm của Trung ương, tỉnh trên địa bàn huyện trong những năm qua, một số dự án lớn đã được đầu tư, triển khai thực hiện như: Dự án nâng cấp, mở rộng đường giao thông quốc lộ 47, dự án tiêu thoát lũ sông Nhôm, dự án đường giao thông từ cảng hàng không Thọ Xuân đi khu kinh tế Nghi Sơn; cụm công nghiệp Dân Lực - Dân Lý - Dân Quyền..., khu đô thị Sao Mai, dự án đường nối trung tâm Thành phố Thanh Hóa đến đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn...

Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả nên tình hình kinh tế - xã hội có chuyển biến tích cực; kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá, quốc phòng - an ninh giữ vững ổn định; lĩnh vực về văn hóa, y tế, giáo dục, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, xóa đói giảm nghèo, giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng được quan tâm; đời sống nhân dân được nâng cao và phát triển. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện trong thời gian qua có nhiều bước đột phá; kết quả đã có 31/32 xã đạt chuẩn nông thôn mới, riêng xã Triệu Thành đã được thẩm định 19/19 tiêu chí công nhận vào tháng 10/2021; 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020, thực hiện xây dựng 02 xã nông thôn mới nâng cao và 02 thôn kiểu mẫu trong năm 2021; đồng thời huyện đang đẩy nhanh tiến độ để đạt huyện nông thôn mới năm 2021.

#### **II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

##### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện**

Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Pháp lệnh 34 được cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai tích cực, hình thức tuyên truyền được lồng ghép vào các buổi hoà giải, họp dân ở khu dân cư và được tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống đài truyền thanh huyện và hệ thống truyền thanh các xã, thị trấn... Kết quả có 34/34 xã, thị trấn; 254/254 thôn, tổ dân phố triển khai Pháp lệnh 34 về thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn, có 92% số hộ, 95% cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên được tuyên truyền phổ biến các nội dung của Pháp lệnh.

Huyện thường xuyên tổ chức các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho các đối tượng là: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác mặt trận, Chi hội trưởng các đoàn thể đều có nội dung phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung các Chỉ thị, Kết luận của Đảng về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và Pháp lệnh 34.

Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 được gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, như: “Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “phong trào phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo”; “phong trào thi đua Dân vận khéo”.

Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng và ban hành các quy chế, quy định về các lĩnh vực như: tiếp dân, quy hoạch, xây dựng hạ tầng... Kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chính quyền đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, làm tốt công tác điều hành và phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ, các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

Qua đó, những nội dung của Pháp lệnh dân chủ được đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Trong quá trình triển khai, mọi vấn đề đều được bàn bạc công khai, thảo luận dân chủ trong nhân dân với phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát. Chính vì vậy, trong thời gian qua các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã xây dựng được nhiều tuyến đường bê tông, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh nông, xóm công trình phúc lợi công cộng như: nhà văn hóa, xây dựng nông thôn mới... Thông qua việc thực hiện QCDC ở cơ sở đã góp phần làm chuyển biến tích cực các mặt của kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

## **2. Công tác xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn thi hành Pháp lệnh số 34**

Ban chỉ đạo thực hiện QCDC huyện thường xuyên kiện toàn và xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo dõi thực hiện quy chế dân chủ trong huyện. Công tác chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở được gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI), tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI), Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy

trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân đã được các cấp ủy đảng từ huyện đến cơ sở chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Hàng năm đã ban hành các kế hoạch như: Kế hoạch về tuyên truyền về thực hiện quy chế dân chủ, Kế hoạch về thực hiện quy chế dân chủ, Kế hoạch về tập huấn QCDC ở cơ sở, Kế hoạch về kiểm tra thực hiện QCDC ở cơ sở;

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng chương trình, kế hoạch tập trung phát triển kinh tế - xã hội gắn với thực hiện Pháp lệnh 34, xây dựng đời sống văn hóa, định hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân, giải quyết kịp thời những vướng mắc của nhân dân, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giải quyết thủ tục hành chính.

## **II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LỆNH 34**

### **1. Thực hiện nội dung công khai để dân biết**

- Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn quy định 11 nội dung công khai để dân biết, trong đó: 4 nội dung công khai bằng hình thức niêm yết; 7 nội dung công khai trên hệ thống truyền thanh của địa phương và thông qua Trường thôn, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến nhân dân.

- Các nội dung công khai trên hệ thống thông tin truyền thông của địa phương và thông qua Trường thôn, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến nhân dân đã làm tốt như: Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế và dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm; việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, các khoản huy động nhân dân đóng góp; chủ trương, kế hoạch vay vốn cho nhân dân để phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo; kết quả bình xét hộ nghèo; kết quả thanh tra, kiểm tra; việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ... Hệ thống đài truyền thanh của huyện, cấp xã được đầu tư nâng cấp hoạt động có hiệu quả. Thông qua đó các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, kết quả hoạt động của HĐND, UBND các cấp được thông tin đến các tầng lớp nhân dân trong huyện biết và thực hiện. Phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*" đã được quán triệt thực hiện tốt, phát huy quyền làm chủ của nhân dân góp phần tích cực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Việc công khai các dự án, công trình đầu tư bằng hình thức niêm yết được UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt như: Công khai phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh, quy hoạch khu dân cư trên địa bàn cấp xã.

+ UBND cấp xã xây dựng kế hoạch sử dụng đất của địa phương để UBND huyện xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm làm cơ sở thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất gắn với nhu cầu sử dụng đất trong năm của các ngành, lĩnh vực, của các cấp, phù hợp với khả năng đầu tư và

huy động nguồn lực, khắc phục lãng phí trong việc giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư.

+ Việc công khai phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng được thông báo đến tận hộ, niêm yết công khai tại nhà văn hóa thôn, trụ sở UBND các xã, thị trấn. Đồng thời đối với các hộ trong diện thu hồi, giải phóng mặt bằng được các phổ biến quyền lợi và nghĩa vụ một cách thỏa đáng từ đó hạn chế việc không chấp hành phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng góp phần làm giảm chi phí phát sinh cho các công trình, dự án, đẩy nhanh tiến độ thi công, tiết kiệm cho ngân sách nhà nước.

- Nhiệm vụ quyền hạn của cán bộ, công chức được cụ thể hóa từ Luật cán bộ công chức, viên chức, và các nghị định, thông tư, quy chế làm việc của UBND các cấp. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" nâng cao năng lực hiệu quả trong thực thi công vụ; Việc quy định đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí; các quy định của pháp luật về thủ tục hành chính, giải quyết công việc liên quan đến nhân dân được niêm yết công khai tại bộ phận một cửa của UBND các cấp. Hàng năm, huyện đã phối hợp với trường Chính trị tỉnh tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, văn hóa công sở cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện

- Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với cấp xã; các khoản huy động nhân dân đóng góp được thực hiện với Phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*" đã được quán triệt thực hiện tốt, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Ý thức làm chủ của người dân được nâng lên, góp phần tích cực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Phương thức thực hiện: các thôn, tổ dân phố tổ chức họp cử tri đại diện hộ để bàn bạc, thảo luận đi đến thống nhất tham gia ý kiến và quyết định tổ chức thực hiện, thành lập Ban chỉ đạo thi công, Ban kiểm tra giám sát và nghiệm thu, Ban quyết toán... UBND cấp xã thực hiện việc theo dõi, hướng dẫn, giám sát.

- Chủ trương, kế hoạch vay vốn cho nhân dân để phát triển sản xuất, xoá đói, giảm nghèo; phương thức và kết quả bình xét hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất, trợ cấp xã hội, xây dựng nhà tình thương, cấp thẻ bảo hiểm y tế:

+ Hàng năm UBND huyện, Ngân hàng CSXH huyện ban hành Kế hoạch chỉ tiêu tín dụng hàng năm, điều chỉnh Kế hoạch chỉ tiêu phù hợp với các đối tượng hỗ trợ tín dụng để phát triển sản xuất; tổ chức thực hiện tốt chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 đảm bảo đúng quy định theo NQ 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và QĐ 23/2021/QĐ-TTG ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường phối hợp với các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài huyện để giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong điều kiện các nước không chế được dịch Covid-19 và giải quyết việc làm tại huyện cho người lao động sau thời gian cách ly phòng chống dịch trên địa bàn huyện; tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn, triển khai, rà soát tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn huyện.

+ Phương thức bình xét hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất, trợ cấp xã hội, xây dựng nhà tình thương được thực hiện thông qua việc ủy thác qua các tổ chức Hội, đoàn thể nhận ủy thác cấp xã; tại các thôn thành lập các tổ Tiết kiệm, vay vốn (TK&VV). Sau khi có kế hoạch, chỉ tiêu tín dụng hàng năm, tại các thôn Tổ TK&VV tổ chức họp, bình xét các đối tượng được tham gia vay vốn từ nguồn vốn phát triển sản xuất. Kết quả, đến nay đã có 13.338 lượt hộ được vay vốn với số tổng số tiền được giải ngân: 413.478 triệu đồng. Thực hiện Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ đến ngày 31/12/2020 trên địa bàn huyện Triệu Sơn đã hỗ trợ cho hộ nghèo vay vốn là 520 hộ/819 hộ (xây mới 364 hộ, nâng cấp cải tạo 156 hộ), tương đương 63,5 % so với số lượng nhà ở đã được phê duyệt của huyện.

+ Cấp thẻ BHYT cho các đối tượng được NSNN đóng và hỗ trợ mức đóng về BHYT: tính đến thời điểm báo cáo trên địa bàn huyện đã cấp thẻ BHYT cho 84.580 đối tượng được NSNS đóng và hỗ trợ mức đóng về BHYT (Người có công, thân nhân người có công, người tham gia kháng chiến, đối tượng bảo trợ xã hội, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, Người thuộc hộ nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định...)

- Đề án thành lập mới, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới hành chính liên quan trực tiếp tới cấp xã:

+ Thực hiện Kết luận số 94-KL/TU ngày 30/6/2017, Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án sáp nhập, thành lập thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Tại thời điểm năm 2017, huyện Triệu Sơn có 36 đơn vị hành chính cấp xã với 385 thôn, tổ dân phố, hiện trạng quy mô số hộ gia đình tại một số thôn, tổ dân phố vẫn còn nhỏ, chưa đảm bảo quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố. UBND huyện đã tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng qui mô các thôn, tổ dân phố trên địa bàn sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố có qui mô nhỏ và khuyến khích thực hiện theo Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV.

+ Công tác tổ chức thực hiện việc sáp nhập và đổi tên các thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện đã được Ban Chỉ đạo sáp nhập thôn, tổ dân phố của huyện chỉ đạo chặt chẽ, phân công các đồng chí lãnh đạo huyện chỉ đạo các cụm được giao thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Việc thực hiện sáp nhập và đổi tên các thôn, tổ dân phố phải tạo sự đồng thuận của đông đảo các tầng lớp nhân dân thông qua việc lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình. Kết quả<sup>1</sup> lấy ý kiến cử tri trên 90% số cử tri tán thành.

---

<sup>1</sup> Kết quả sáp nhập và đổi tên gọi các thôn, tổ dân phố:  
- Tổng số thôn trước sáp nhập: 385 thôn, tổ dân phố;

- Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức cấp xã, của cán bộ thôn, tổ dân phố; kết quả lấy phiếu tín nhiệm Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Thực hiện chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát. Từ năm 2007 Thanh tra huyện tổ chức 49 cuộc thanh tra theo kế hoạch tại 162 cơ quan, đơn vị<sup>2</sup>. Tiến hành 22 cuộc thanh tra giải quyết đơn tố cáo của công dân trong đó có 14 đơn liên quan đến tham nhũng, kết quả xử lý đã chuyển cơ quan điều tra 01 vụ việc năm 2008 (tố cáo Chủ tịch, cán bộ địa chính, kế toán ngân sách, thủ quỹ xã Thọ Dân) do có dấu hiệu tham nhũng, vụ án đã được cấp tỉnh xử lý. 02 vụ việc tham ô tài sản xảy ra tại thôn Ân Mộc, xã Dân Lực và Hợp Thắng. Qua thanh tra giải quyết 13 đơn tố cáo của công dân đã phát hiện các sai phạm khác về thu chi tài chính- ngân sách, quản lý đất đai, xây dựng cơ bản, thu các loại quỹ, lệ phí... tại các đơn vị. Cụ thể như: Giao đất, cho thuê đất sai thẩm quyền 119.167m<sup>2</sup>, phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi về ngân sách hoặc giảm trừ thanh quyết toán xây dựng công trình đường giao thông nông thôn với số tiền 1.238.691.556 đồng.

+ Kết quả lấy phiếu tín nhiệm Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã như sau:

Thực hiện quy định của Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN, UBND huyện đã phối hợp với Ủy ban MTTQVN huyện chỉ đạo, triển khai và hướng dẫn các xã, thị trấn tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã đảm bảo đúng nguyên tắc, thời gian lịch trình và thành phần tham gia lấy phiếu tín nhiệm; Theo đó Thôn trưởng, tổ dân phố tổ chức hội nghị để nhân dân góp ý kiến đối với bản tự kiểm điểm của người được đưa ra lấy phiếu tín nhiệm trước khi Ban Thường trực MQTTVN cấp xã tổ chức hội nghị lấy phiếu tín nhiệm. Điều này phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia xây dựng chính quyền, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Qua đó góp phần giúp cán bộ cơ sở nhìn nhận, đánh giá đúng hơn về bản thân, từ đó có các biện pháp khắc phục để phục vụ nhân dân tốt hơn.

Kết quả lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do HĐND cấp xã bầu:

- 
- Số thôn, tổ dân phố sau sáp nhập: 254 thôn, tổ dân phố;
  - Giám được 131 thôn, tổ dân phố;
  - Giám: 1173 Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.
  - <sup>2</sup> Tổng số sai phạm phải thu hồi, xử lý:
  - Về tiền: 1.758.933.000 đồng;
  - Về đất: 927m<sup>2</sup>;
  - Thu hồi, hủy bỏ 12 giấy CNQSD;
  - Xử lý: 15 tập thể ( Cảnh cáo: 03, khiển trách: 04, kiểm điểm rút kinh nghiệm: 08);
  - Xử lý: 92 cá nhân ( Khai trừ đảng: 12, Cách chức: 6, Cảnh cáo: 26, Khiên trách về đảng 03, Kiểm điểm rút kinh nghiệm: 27, Khiên trách: 21)
  - Xử lý các vụ án tham nhũng: 03 vụ, 04 đối tượng. Thu hồi 131.000.000 triệu đồng.

Chức danh	Số lượng	Kết quả tín nhiệm		
		Từ 70% đến 100%	Từ 50% đến dưới 70%	Dưới 50%
Chủ tịch HĐND	36	36		
Phó Chủ tịch HĐND	36	35	1	
Chủ tịch UBND	36	34	2	
Phó Chủ tịch UBND	48	41	7	

## 2. Thực hiện nội dung nhân dân bàn, quyết định trực tiếp

Nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân gắn với cơ chế “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của nhân dân. Với chủ trương xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn khang trang sạch đẹp, xây dựng nông thôn mới.

Huyện đã chỉ đạo xây dựng và thực hiện Đề án phát triển GTNT, cơ chế khuyến khích phát triển GTNT giai đoạn 2011-2015, Đề án phát triển GTNT giai đoạn 2017-2020; các địa phương đã triển khai bằng nhiều hình thức: Họp dân, phát phiếu đến hộ gia đình. Sau khi được nhân dân đồng tình ủng hộ xây dựng với sự quản lý chặt chẽ và phát huy cao quyền làm chủ của nhân dân. Nhân dân tích cực đóng góp cùng với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước. Kết quả, đến hết tháng 9/2021 toàn huyện cứng hóa được 214,63/214,63km (100%) đường trục xã; 428,47/457,33km (94%) đường trục thôn; 518,45/562,38 km đường ngõ, xóm (92,1%) và 398,95/502,10 km (79,4%) đường trục chính giao thông nội đồng; kiên cố hóa được 359,3/594,6 km kênh mương nội đồng. Hệ thống thủy lợi trên địa bàn huyện cơ bản đáp ứng được yêu cầu sản xuất và dân sinh. Các công trình đầu mối, trạm bơm, hồ đập, vùng khó khăn về nguồn nước đã từng bước được đầu tư.

Tại các xã, thị trấn đã thực hiện xã hội hóa nguồn kinh phí lắp đặt hệ thống chiếu sáng đường giao thông, hệ thống camera an ninh ở các thôn, tổ dân phố để nhân dân tiện đi lại và bảo vệ an ninh khu vực được nhân dân đồng tình hưởng ứng. Đến nay cơ bản các thôn, tổ dân phố đều có hệ thống điện chiếu sáng vào ban đêm.

Về xây dựng cơ sở vật chất văn hóa thôn. Cùng với kinh phí của nhà nước, các xã đã tổ chức lấy ý kiến nhân dân về việc xây nhà văn hóa thôn. Vận động nhân dân đóng góp ngày công, tiền của và hiến đất để xây dựng nhà văn hóa thôn; đến nay 34/34 xã, thị trấn có Nhà văn hóa kiêm hội trường xã đạt 100%, có 229/254 thôn có nhà văn hóa đạt 90,1%. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã vận động các hội viên của các tổ chức đoàn thể chung tay xây dựng nông thôn mới, đã hiến 120.478m<sup>2</sup> đất để xây dựng nhà văn hóa, đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng.

## 3. Thực hiện nội dung nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định

Về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố trong những năm qua tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm. Nhằm phát huy những chuẩn mực đạo đức truyền thống, đồng thời khuyến khích phát triển sản xuất, giữ gìn an ninh, trật tự, vệ sinh, môi trường, phòng chống các tệ nạn xã hội. Các thôn, tổ dân phố đã tổ chức lấy ý kiến nhân dân bằng nhiều cách như: họp thôn, tổ dân phố, phát phiếu đến hộ gia đình, phát thanh trên loa... nhằm cho nhân dân được bàn bạc dân chủ để xây dựng sau đó nhân dân tự giác thực hiện. 100% thôn, tổ dân phố đã xây dựng, điều chỉnh, bổ sung hương ước, quy ước được Quy trình xây dựng mới và sửa đổi, bổ sung một số điều của quy ước được thực hiện đúng theo quy định.

Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được gắn với xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước, thôn, tổ dân phố văn hóa. Nhiều lễ hội trò chơi dân gian được tổ chức, phục dựng, phát triển, lưu truyền và tổ chức biểu diễn được nhân dân tích cực hưởng ứng. Phong trào xây dựng làng văn hóa, cơ quan văn hóa, gia đình văn hóa được phát triển sâu rộng. Kết quả, đến hết năm 2020, có 45.100/57.364 gia đình văn hóa, đạt 78,7%; có 215/254 thôn, tổ dân phố văn hóa đạt 84,6% .

Việc bầu cử, miễn nhiệm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố được thực hiện dân chủ chặt chẽ, đúng quy trình, do nhân dân trực tiếp bầu ra bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết với tỷ lệ cử tri tham gia đạt trên 90%.

Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được nhân dân bầu bằng hình thức biểu quyết, hoặc bỏ phiếu kín do Ủy ban MTTQ hiệp thương giới thiệu bầu và ra quyết định công nhận. Hiện nay 34/34 xã, thị trấn thành lập Ban Thanh tra nhân dân. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã có những chuyển biến tích cực, thực hiện quyền giám sát đã làm giảm nguy cơ xảy ra sai phạm, tiêu cực; đồng thời phát hiện, kiến nghị những vụ việc vi phạm xảy ra đảm bảo quy định của pháp luật.

#### **4. Thực hiện những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định**

Việc lấy ý kiến nhân dân tham gia trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định được UBND các xã, thị trấn thực hiện theo trình tự các bước, trước khi lấy ý kiến nhân dân, chính quyền chuẩn bị dự thảo các nội dung như: Kế hoạch phát triển KT- XH hàng năm, 5 năm; dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết; chủ trương phương án đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng, dự thảo quy hoạch, đề án chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới....Đã xây dựng kế hoạch, xác định thời gian, nội dung lấy ý kiến; tổ chức thông báo công khai để nhân dân biết các nội dung; phối hợp với MTTQ chỉ đạo các thôn, tổ dân phố, Ban công tác mặt trận tổ chức họp dân, lấy ý kiến nhân dân trực tiếp, hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến từng hộ gia đình, tổng hợp ý kiến tiếp thu và thông báo kết quả tiếp thu ý kiến đến nhân dân.

#### **5. Thực hiện những nội dung nhân dân giám sát**



Trong những năm qua Ban thanh tra nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Ban giám sát đầu tư của cộng đồng đã giám sát, kiểm tra nhiều công trình xây dựng. Qua đó đã phát hiện những dấu hiệu, hành vi vi phạm, giám sát chất lượng công trình để kiến nghị người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Nhân dân thực hiện quyền giám sát của mình bằng hình thức giám sát trực tiếp hay thông qua giám sát gián tiếp là Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể tạo mọi điều kiện cho việc giám sát của nhân dân trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND các cấp, ý kiến kiến nghị của cử tri và tình hình hoạt động của các đại biểu HĐND, việc thu, chi ngân sách, quyết toán các công trình xây dựng do nhân dân đóng góp, về quản lý và sử dụng đất đai, về thực hiện các chính sách xã hội...; giám sát về việc thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự ở các xã, thị trấn; công tác cải cách hành chính, việc cấp GCNQSD đất, việc bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo...

Nhân dân giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước ở cơ sở thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND, các cuộc họp báo cáo công tác trước cử tri của Chủ tịch UBND xã, thị trấn công khai hoạt động tài chính của chính quyền cơ sở. Phát huy chế độ dân chủ đại diện, thông qua đại biểu HĐND, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân để theo dõi qua các kỳ họp hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm của HĐND, UBND. Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng có vốn do nhân dân đóng góp hoặc nhà nước và nhân dân cùng làm có Ban giám sát đầu tư cộng đồng tham gia giám sát.

#### **6. Kết quả thực hiện Nghị quyết Liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn**

Việc thực hiện Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn: Thông qua các hình thức lấy ý kiến của nhân dân tham gia bàn bạc, đóng góp, bổ sung và biểu quyết vào dự thảo hương ước, quy ước của xóm; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng đã được các xóm, tổ dân phố trên địa bàn thực hiện đi vào nề nếp, phát huy cao tính dân chủ, đảm bảo thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CPUBTWMTTQVN.

Việc tổ chức các cuộc họp thôn, tổ dân phố được thực hiện đúng quy định, tỷ lệ cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình đến dự các cuộc họp thôn, tổ dân phố luôn đạt trên 80% tổng số cử tri.

Việc tiến hành bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố và công tác lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND cấp xã bầu được thực hiện đúng quy định.

Việc lấy ý kiến nhân dân trước khi quyết định về những việc liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của công dân trên địa bàn cấp xã được thực hiện theo quy định của pháp luật, trường hợp không tổ chức cuộc họp đã tiến hành phát phiếu lấy ý kiến tới tận hộ dân.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Thuận lợi**

Việc tổ chức, triển khai thực hiện QCDC cơ sở ở các xã, thị trấn được triển khai đồng bộ, có hiệu quả. Nhân dân được tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, giám sát, quyết định những nội dung liên quan đến quyền và lợi ích của mình; quyền làm chủ của nhân dân ngày càng được phát huy.

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã chủ động, tích cực trong việc đối thoại và lắng nghe ý kiến, kiến nghị của nhân dân và có trách nhiệm giải quyết những phản ánh, kiến nghị của nhân dân. Nhiều chủ trương, chính sách triển khai hợp lòng dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Thực hiện tốt QCDC ở cơ sở tạo sự đồng thuận trong nhân dân đã góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương là động lực để toàn huyện quyết tâm hoàn thành xây dựng huyện Nông thôn mới trong năm 2021.

#### **2. Khó khăn**

Trong những năm qua, tốc độ tăng trưởng kinh tế của huyện luôn tăng trưởng ở mức cao, việc thực hiện các dự án trọng điểm về phát triển kinh tế - hạ tầng giao thông dẫn đến việc phải thu hồi đất cho các dự án nên nảy sinh nhiều vấn đề xã hội bức xúc cần giải quyết. Thời tiết, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, giá các loại vật tư, nguyên nhiên liệu tăng cao, đặc biệt trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất và đời sống nhân dân.

Việc công khai các nội dung liên quan theo quy định ở nhiều địa phương, cơ quan còn chưa đầy đủ, kịp thời, chưa tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin. Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân dân tham gia bàn và quyết định các vấn đề của địa phương, giám sát, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền ở một số nơi còn hạn chế.

Việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm quyền làm chủ của nhân dân chưa kịp thời. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng, phát huy sức mạnh tổng hợp của quần chúng ở nhiều chưa thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

#### **3. Nguyên nhân, bài học kinh nghiệm**

Nhận thức của một số cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể về nội dung ý nghĩa tầm quan trọng của Pháp lệnh 34 và các quy định về thực hiện QCDC ở cơ sở chưa đầy đủ, do đó trong quá trình tổ chức thực hiện đạt hiệu quả chưa cao.

Sự phối hợp giữa các cấp uỷ Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể trong triển khai và tổ chức thực hiện có một số nội dung trong quy chế dân chủ ở cơ sở còn hạn chế. Việc thực hiện dân chủ trực tiếp, đối thoại ở cơ sở còn hình thức.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện QCDC ở một số địa phương, đơn vị chưa thường xuyên, chưa tạo được sự chuyển biến rõ nét trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Một số cán bộ, công chức cấp cơ sở, nhất là trưởng thôn năng lực còn hạn chế, nên việc nhận thức phổ biến, truyền đạt chưa đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của QCDC; Ban Thanh tra nhân dân ở một số địa phương hoạt động chưa hiệu quả, thường xuyên.

Qua việc thực hiện Rút ra từ thực tiễn thực hiện Pháp lệnh số 34 là:

**Một là:** Cấp uỷ, chính quyền, MTTQ các đoàn thể ở các xã, thị trấn cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế đối với Pháp lệnh số 34; các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích để nhân dân biết, thực hiện.

**Hai là:** Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, thật sự gần dân, sâu sát, hiểu dân, có khả năng tuyên truyền, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với nhân dân, đồng thời tiếp thu tốt những phản ánh, kiến nghị của nhân dân trong quá trình thực hiện đến các cấp có thẩm quyền để kịp thời giải quyết.

**Ba là:** Việc công khai, niêm yết các nội dung nhân dân được biết, được bàn, góp ý, giám sát, quyết định; các thủ tục hành chính phải được chú trọng, kịp thời, thực hiện bằng nhiều hình thức phù hợp và đúng quy định.

### III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

#### 1. Kiến nghị các giải pháp để tiếp tục triển khai thi hành Pháp lệnh số 34

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 30-CT/TW; Kết luận số 120-KL/TW; Pháp lệnh 34; về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Gắn thực hiện QCDC cơ sở với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở phải gắn với cải cách thủ tục hành chính; công tác dân vận chính quyền, tăng cường công tác tự kiểm tra đánh giá trong nội bộ, cơ quan, đơn vị; tiếp tục đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành

của chính quyền; nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ công chức. Tăng cường tiếp xúc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy Đảng, người đứng đầu cơ quan nhà nước các cấp với nhân dân, người sử dụng lao động với người lao động theo quy định. Tập trung giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, các vụ việc bức xúc, nổi cộm phát sinh từ cơ sở.

Gắn việc thực hiện nội dung Pháp lệnh 34 vào các phong trào thi đua như: Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, người tốt việc tốt, phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới... đặc biệt là việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

## **2. Đề xuất cụ thể nội dung cần sửa đổi, bổ sung và những nội dung cần hướng dẫn để thực hiện tốt hơn Pháp lệnh số 34**

Quy định cụ thể thẩm quyền theo dõi, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên đối với việc thực hiện dân chủ cơ sở ở xã, phường, thị trấn do trong Pháp lệnh số 34 chưa quy định.

Quy định cụ thể các biện pháp đảm bảo thi hành dân chủ ở cơ sở. Việc thiếu các biện pháp bảo đảm dẫn đến việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở còn lúng túng, hình thức.

Trên đây là báo cáo Tổng kết thực hiện Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện quy chế dân chủ ở xã, thị trấn trên địa bàn huyện Triệu Sơn báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (để b/c);
- TT.HU, TT.HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (để b/c);
- Ban Dân vận Huyện ủy (để b/c);
- UB.MTTQ huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Trung**

